

Số: 31/2019/QĐST-KDTM

Long Biên, ngày 3 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày ngày 25/9/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 27/2019/TLST-KDTM ngày 12/6/2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần thương mại hàng hóa quốc tế IPC

Trụ sở: phố Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phú Phong H – Chủ tịch HĐQT;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thu T, sinh năm 1977; trú tại: 502 nhà B, số 48A Tăng Bạt Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: tầng 15 tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. (Giấy ủy quyền ngày 20/11/2018)

- Bị đơn: Công ty cổ phần Cầu 12.

Trụ sở: Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Xuân L – Chủ tịch HĐQT và ông Cao Văn Mạnh – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy C – Phụ trách phòng Quản lý vật tư thiết bị công ty (Giấy ủy quyền số 277/UQ-HĐQT ngày 24/9/2019)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty cổ phần thương mại hàng hóa quốc tế IPC và Công ty cổ phần Cầu 12 thống nhất xác định: Công ty cổ phần Cầu 12 còn nợ Công ty cổ phần thương mại hàng hóa quốc tế IPC tổng số tiền nợ gốc phát sinh từ các Hợp đồng cho thuê số 23022016/IPC-C12 ký kết ngày 23/2/2016, Phụ lục Hợp đồng cho thuê số PL01-23022016/IPC12 ký kết ngày 01/6/2016 và Hợp đồng cho thuê số 06082016/IPC-C12 ký kết ngày 06/8/2016 giữa 2 công ty là 308.830.560 đồng.

Công ty cổ phần Cầu 12 có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần thương mại hàng hóa quốc tế IPC số tiền **308.830.560** đồng (ba trăm linh tám triệu, tám trăm ba mươi nghìn, năm trăm sáu mươi đồng)

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty cổ phần thương mại hàng hóa quốc tế IPC không yêu cầu Công ty cổ phần Cầu 12 thanh toán số tiền nợ lãi chậm thanh toán của số tiền nợ gốc trên theo các hợp đồng đã ký kết.

2. Về lộ trình trả nợ của Công ty cổ phần Cầu 12 cho Công ty cổ phần thương mại hàng hóa quốc tế IPC như sau:

- + Trước ngày 4/10/2019 Công ty cổ phần Cầu 12 thanh toán 50.000.000 đồng;
- + Trước ngày 31/10/2019 Công ty cổ phần Cầu 12 thanh toán 50.000.000 đồng;
- + Tháng 11/2019 Công ty cổ phần Cầu 12 thanh toán 50.000.000 đồng.
- + Tháng 12/2019 Công ty cổ phần Cầu 12 thanh toán 50.000.000 đồng.
- + Tháng 1/2020 Công ty cổ phần Cầu 12 thanh toán 50.000.000 đồng.
- + Tháng 2/2020 Công ty cổ phần Cầu 12 thanh toán nốt 58.830.560 đồng.

Trong trường hợp Công ty cổ phần Cầu 12 vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ đợt thanh toán nào theo lộ trình thanh toán hai bên đã thỏa thuận trên, Công ty cổ phần thương mại hàng hóa quốc tế IPC có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc Công ty cổ phần Cầu 12 thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần thương mại hàng hóa quốc tế IPC toàn bộ số tiền nợ gốc còn thiếu tại thời điểm yêu cầu.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không hết số tiền phải thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền còn phải thi hành.

3. Về án phí: Công ty cổ phần Cầu 12 phải chịu 7.720.800 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Công ty cổ phần thương mại hàng hóa quốc tế IPC số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 7.720.800 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001792 ngày 12/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Long Biên ;
- Các đương sự; ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Ngọc